TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 825/2024/DS-ST
Ngày: 30-9-2024
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân
2. Bà Nguyễn Thị Thu Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Bà Lường Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 261/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1293/2024/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 1576/2024/QĐST-DS ngày 11/9/2024, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên hệ: Tầng A - Số I C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Thái Thị Hồng H – Phó Giám đốc Trung tâm T, theo văn bản uỷ quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/8/2023.

Bà Thái Thị Hồng Hoa H uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Chuyên viên XLN tham gia tố tụng, theo văn bản uỷ quyền số 3301/7/2024/CV-VPBank) ngày 17/7/2024

Địa chỉ: Lầu A, B Q, Phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1995Địa chỉ: Số A đường T, khu phố C (nay là khu phố B), phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(*Ông* T *có đơn xin xét xử vắng mặt, bà* D *vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng các đương sự trình bày:

Trong quá trình tố tụng các đương sự trình bày:

Theo nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V *ủy quyền cho ông* Nguyễn Văn T *trình bày:*

Ngân hàng thương mại cổ phần V có ký với bà Trần Thị D các văn bản tín dụng vay vốn với nội dung sau: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ ký ngày 26/05/2022, giải ngân ngày 10/06/2022 tại Ngân hàng thương mại cổ phần V, cụ thể như sau: Số tiền vay là 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng, mục đích sử dụng vốn: Phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất vay 23%/năm, biên độ điều chỉnh tối đa là 14%, thời hạn vay là 48 tháng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, bà Trần Thị D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần V, theo đó khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 10/12/2022.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị D phải trả toàn bộ số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 21/12/2023 là 189.298.762 đồng, trong đó: Nợ gốc là 140.644.307 đồng, nợ lãi là 48.654.455 đồng.

Và yêu cầu tính lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn theo giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ mà hai bên đã ký ngày 26/05/2022 cho đến khi bà D trả xong nợ.

Tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 30/9/2024) thì bà D còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 235.481.608 đồng, trong đó: Vốn gốc là 140.644.307đồng, nợ lãi là 94.873.301 đồng. Vì vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị D phải trả toàn bộ số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 235.481.608 đồng, trong đó: Vốn gốc là 140.644.307 đồng, nợ lãi là 94.873.301 đồng đồng và Ngân hàng yêu cầu tính lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn của hợp đồng mà hai bên đã ký từ ngày 01/10/2024 cho đến khi bà D trả xong nợ.

Theo bị đơn bà Trần Thị D *trình bày*:

Bà Trần Thị D vắng mặt không tham gia tố tụng nên Tòa án không có lời trình bày của bà D tại bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Hội đồng xét xử tại phiên tòa và việc chấp hành đúng pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với bà Trần Thị D có ký Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ và được hai bên ký kết một cách tự nguyện, hợp pháp và phù hợp với Luật Ngân hàng và Luật các tổ chức tín dụng, nên công nhận. Nhưng chỉ có một bên có giấy phép kinh doanh, mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống nên thuộc loại án dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 26, điểm 4 khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập cho bị đơn Trần Thị D để tham gia phiên tòa nhưng bà D vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Ngày 27/9/2024 ông Nguyễn Văn T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà D, ông T.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời tự khai của đương sự, căn cứ các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Trần Thị D phải trả toàn bộ số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 30/9/2024 là 235.481.608 đồng, trong đó: Vốn gốc là 140.644.307 đồng, nợ lãi là 94.873.301 đồng và Ngân hàng yêu cầu tính lãi phát sinh theo mức lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng trả góp từ ngày 01/10/2024 cho đến khi bà D trả xong nợ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố nguyên đơn có làm đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tiếp tục công bố tóm tắt nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bà Trần Thị D vắng mặt không tham gia tố tụng, vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án không có lời trình bày của bà D. Bà D vắng mặt nên không cung cấp được bất kỳ giấy tờ tài liệu nào chứng minh về số nợ vay mà Ngân hàng khởi kiện, do bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ và Ngân hàng đã có thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với bà D. Tạm tính đến ngày 30/9/2024 thì bà D còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 235.481.608 đồng, trong đó: Vốn gốc là 140.644.307 đồng, nợ lãi là 94.873.301 đồng. Nhưng bà D không tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử nên Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu bà D phải trả số tiền vay còn nợ lại cho Ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Ngoài ra Ngân hàng thương mại cổ phần V còn yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh với mức lãi quá hạn từ ngày 01/10/2024 theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử cho đến khi bà D

trả hết nợ. Nhận thấy, yêu cầu này là có căn cứ nên chấp nhận, cũng phù hợp với lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 235.481.608 đồng x 5% = 11.774.080 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 257, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với bà Trần Thị D.

Buộc bà Trần Thị D phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền là 235.481.608 (hai trăm ba mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi một ngàn, sáu trăm lẻ tám) đồng, trong đó: Vốn gốc là 140.644.307 (một trăm bốn mươi triệu, sáu trăm bốn mươi bốn ngàn, ba trăm lẻ bảy) đồng, nợ lãi là 94.873.301 (chín mươi bốn triệu, tám trăm bảy mươi ba ngàn, ba trăm lẻ một) đồng.

Số tiền phải trả nêu trên kể từ ngày 01/10/2024 sẽ được tính lãi quá hạn trên số nợ gốc theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng Đ mà hai bên đã ký kết cho đến khi bà Trần Thị D trả xong nợ.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 11.774.080 (mười một triệu, bảy trăm bảy mươi bốn ngàn, không trăm tám mươi) đồng, bà Trần Thị D phải nộp.

Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 4.732.469 (bốn triệu, bảy trăm ba mươi hai ngàn, bốn trăm sáu mươi chín) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0022097 ngày 01/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần V, bà Trần Thị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2b);
- VKSND Q.12 (2b);
- TAND TP.HCM (1b);
- Chi cục THADS Q.12 (1b);
- Lưu HS, VP (4b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Thị Ngọc Vân - Nguyễn Thị Thu Anh

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thảo